TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 755/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 củ Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 830/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Hải Tr, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 30 đường Nguyễn Trãi, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Trần Thị Diệu Th, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 30 đường Nguyễn Trãi, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/12/2013 tại Ủy ban Nhân dân phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do nhiều nguyên nhân như bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kinh tế tài chính gia đình, không có tiếng nói chung làm cho cuộc sống gia đình không hạnh phúc, không thể hàn gắn được. Gia đình nội ngoại quan tâm hòa giải nhưng không có kết quả. Nay vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th có 03 người con chung tên Lê Quang Ch, sinh ngày 07/01/2014, Lê Quang B, sinh ngày 06/9/2020 và Lê Tuệ S, sinh ngày 12/6/2023.

Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th thỏa thuận: Giao 03 người con chung cho chị Trần Thị Diệu Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đều đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi); anh Lê Hải Tr không đóng tiền cấp dưỡng nuôi 03 người con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 người con chung tên Lê Quang Ch, sinh ngày 07/01/2014, Lê Quang B, sinh ngày 06/9/2020 và Lê Tuệ S, sinh ngày 12/6/2023 cho chị Trần Thị Diệu Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đều đủ tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi); anh Lê Hải Tr không đóng tiền cấp dưỡng nuôi 03 người con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001055 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Lê Hải Tr và chị Trần Thị Diệu Th đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSNDTpHuế;
- Chi cục THADSTpHuế;
- UBND phường An Hòa, TpHuế;
(Đăng ký kết hôn ngày 30/12/2013);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh L